TRUNG TÂM KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC - HIỆP HỘI CTĐHCĐ VIỆT NAM
HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CLGD

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 41/NQ-HĐKĐCLGD

Hà Nội, ngày 21 tháng 8 năm 2023

NGHỊ QUYẾT
Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng giáo dục Trường Đại học Thăng Long, Bộ Giáo dục và Đào tạo

HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Căn cứ Thông tư số 12/2017/TT-BGDĐT ngày 19 tháng 5 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 194/QĐ-KĐCLGD ngày 27 tháng 7 năm 2023 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam về việc thẩm định và công nhận kết quả đánh giá chất lượng giáo dục Trường Đại học Thăng Long, Bộ Giáo dục và Đào tạo tại Phiên họp thứ XIX của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ kết quả Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục (sau đây gọi là Hội đồng) nghiên cứu và thẩm định Hồ sơ tự đánh giá cơ sở giáo dục của Trường Đại học Thăng Long, thẩm định Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài và các tài liệu liên quan;

Căn cứ kết quả thảo luận và bỏ phiếu kín tại Phiên họp thứ XIX của Hội đồng ngày 20 tháng 8 năm 2023 thông qua với tỉ lệ 100% (13/13/13) thành viên Hội đồng đã tán thành Nghị quyết;

QUYẾT NGHỊ:

1. Hội đồng thẩm định và thống nhất kết quả đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài Trường Đại học Thăng Long. Điểm trung bình của từng lĩnh vực như sau: Đảm bảo chất lượng về chiến lược: 3,97 điểm; Đảm bảo chất lượng về hệ thống: 4,13 điểm; Đảm bảo chất lượng về thực hiện chức năng 4,13 điểm; Kết quả hoạt động 4,00 điểm. Số tiêu chí được đánh giá đạt từ 4 điểm trở lên là 106 tiêu chí trên tổng số 111 tiêu chí, chiếm 95,50 %; số tiêu chuẩn có điểm trung bình từ 4,0 trở lên là 22 tiêu chuẩn trên tổng số 25 tiêu chuẩn, chiếm 88,00 % và không tiêu chuẩn nào có điểm trung bình dưới 2,0 điểm *(chi tiết trong Phụ lục I)*.

Đoàn chuyên gia đã thực hiện đánh giá ngoài độc lập, khách quan, minh bạch và tuân thủ đúng quy trình kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định tại Thông tư số 12/2017/TT-BGDĐT ngày 19 tháng 5 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào

tạo. Kết quả kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục đã được Nhà trường đồng thuận hoàn toàn.

2. Kiến nghị Trường Đại học Thăng Long cần tham khảo các kiến nghị của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng kế hoạch, giải pháp cải tiến các tồn tại nhằm nâng cao chất lượng giáo dục của Nhà trường *(chi tiết trong Phụ lục II)*.

3. Căn cứ Điều 46 Thông tư số 12/2017/TT-BGDĐT ngày 19 tháng 5 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Hội đồng thống nhất công nhận Trường Đại học Thăng Long đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục và đề nghị Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam cấp Giấy Chứng nhận kiểm định chất lượng giáo dục cho Trường Đại học Thăng Long.

TM. HỘI ĐỒNG KĐCLGD
CHỦ TỊCH

HIỆP HỘI CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC CAO ĐẲNG VIỆT NAM
TRUNG TÂM KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

PGS.TS. Nguyễn Phương Nga

Nơi nhận:
- Trường ĐH TL;
- Giám đốc TT KĐCLGD;
- Hội đồng KĐCLGD;
- Phòng ĐGCLGD;
- Phòng CNCL;
- Trang TTĐT cea-avuc.edu.vn;
- Lưu VT, HS.

Phụ lục I

KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THĂNG LONG, BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

(Kèm theo Nghị quyết số: 41/NQ-HĐKĐCLGD ngày 21 tháng 8 năm 2023 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD - Hiệp hội Các trường ĐHCĐ Việt Nam)

Lĩnh vực/Tiêu chuẩn	Điểm
Lĩnh vực 1. Đảm bảo chất lượng về chiến lược	**3,97**
Tiêu chuẩn 1. Tầm nhìn, sứ mạng, văn hóa	***4,00***
Tiêu chuẩn 2. Quản trị	***3,75***
Tiêu chuẩn 3. Lãnh đạo và quản lý	***3,75***
Tiêu chuẩn 4. Quản trị chiến lược	***4,00***
Tiêu chuẩn 5. Các chính sách về đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng	***4,00***
Tiêu chuẩn 6. Quản lý nguồn nhân lực	***4,00***
Tiêu chuẩn 7. Quản lý tài chính và cơ sở vật chất	***4,00***
Tiêu chuẩn 8. Các mạng lưới và quan hệ đối ngoại	***4,25***
Lĩnh vực 2. Đảm bảo chất lượng về hệ thống	**4,13**
Tiêu chuẩn 9. Hệ thống đảm bảo chất lượng bên trong	***4,00***
Tiêu chuẩn 10. Tự đánh giá và đánh giá ngoài	***4,50***
Tiêu chuẩn 11. Hệ thống thông tin đảm bảo chất lượng bên trong	***4,00***
Tiêu chuẩn 12. Nâng cao chất lượng	***4,00***
Lĩnh vực 3. Đảm bảo chất lượng về thực hiện chức năng	**4,13**
Tiêu chuẩn 13. Tuyển sinh và nhập học	***4,20***
Tiêu chuẩn 14. Thiết kế và rà soát chương trình dạy học	***4,00***
Tiêu chuẩn 15. Giảng dạy và học tập	***4,00***
Tiêu chuẩn 16. Đánh giá người học	***3,75***
Tiêu chuẩn 17. Các hoạt động phục vụ và hỗ trợ người học	***4,25***
Tiêu chuẩn 18. Quản lý nghiên cứu khoa học	***4,25***
Tiêu chuẩn 19. Quản lý tài sản trí tuệ	***4,25***
Tiêu chuẩn 20. Hợp tác và đối tác nghiên cứu khoa học	***4,00***
Tiêu chuẩn 21. Kết nối và phục vụ cộng đồng	***4,50***
Lĩnh vực 4. Kết quả hoạt động	**4,00**
Tiêu chuẩn 22. Kết quả đào tạo	***4,00***
Tiêu chuẩn 23. Kết quả nghiên cứu khoa học	***4,00***
Tiêu chuẩn 24. Kết quả phục vụ cộng đồng	***4,00***
Tiêu chuẩn 25. Kết quả tài chính và thị trường	***4,00***

Phụ lục II

CÁC KIẾN NGHỊ CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC ĐỐI VỚI TRƯỜNG ĐẠI HỌC THĂNG LONG, BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

(Kèm theo Nghị quyết số: 41 /NQ-HĐKĐCLGD ngày 21 tháng 8 năm 2023 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD - Hiệp hội Các trường ĐHCĐ Việt Nam)

Trường Đại học Thăng Long là Trường Đại học ngoài công lập đào tạo bậc đại học đầu tiên tại Việt Nam, với tên gọi ban đầu là Trung tâm Đại học dân lập Thăng Long, được thành lập theo Quyết định 1687/KH-TV ngày 15/12/1988 của Bộ Đại học, Trung học chuyên nghiệp và Dạy nghề. Theo Quyết định số 411/TTg ngày 09/8/1994 của Thủ tướng Chính phủ, Trung tâm Đại học dân lập Thăng Long trở thành Trường Đại học dân lập Thăng Long. Theo Quyết định số 1888/QĐ-TTg ngày 31/12/2007 của Thủ tướng Chính phủ, Trường Đại học dân lập Thăng Long được chuyển đổi sang loại hình trường đại học tư thục với tên gọi là Trường Đại học Thăng Long.

Kết quả kiểm định chất lượng giáo dục Trường Đại học Thăng Long, Bộ Giáo dục và Đào tạo giai đoạn 2018 - 2022 đã chỉ ra những điểm mạnh nổi bật và những điểm cần khắc phục theo kiến nghị của Hội đồng:

I. NHỮNG ĐIỂM MẠNH NỔI BẬT:

Lĩnh vực 1: Đảm bảo chất lượng về chiến lược

Sứ mạng và Tầm nhìn của Trường Đại học Thăng Long phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của Trường và phù hợp với Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội Thành phố Hà Nội. Hệ thống quản trị của Trường được thành lập theo các quy định của Luật Giáo dục, Luật Giáo dục đại học và các quy định khác của pháp luật. Chiến lược phát triển Trường giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn 2030 đã xây dựng 45 nhóm giải pháp và chỉ số thực hiện theo 09 chiến lược thành phần/lĩnh vực thực hiện; được cụ thể hóa thành mục tiêu, chỉ tiêu phát triển nguồn nhân lực cụ thể hằng năm. Chiến lược Tài chính, các kế hoạch tài chính phù hợp để khai thác các nguồn tài chính hợp pháp, tự chủ hoàn toàn về kinh phí cho các hoạt động của Nhà trường và đầu tư phát triển cơ sở vật chất, trang thiết bị. Kết quả các quan hệ hợp tác với các đối tác, mạng lưới và quan hệ đối ngoại của Trường được duy trì và phát triển để đạt được Tầm nhìn, Sứ mạng và các mục tiêu chiến lược.

Lĩnh vực 2: Đảm bảo chất lượng về hệ thống

Hệ thống đảm bảo chất lượng giáo dục bên trong của Trường được thiết lập với các quy định và các nguyên tắc hoạt động khá hiệu quả. Nhà trường có10 chương trình đào tạo được cấp Giấy chứng nhận Kiểm định chất lượng chương trình đào tạo; Nhà trường đang được kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục chu kỳ II. Quy định về Hệ thống quản lý

thông tin đảm bảo chất lượng bên trong của Trường phù hợp và vận hành khá hiệu quả. Khi rà soát và điều chỉnh, các chương trình đào tạo đều được đối sánh với các chương trình đào tạo tương ứng của các cơ sở đào tạo trong và ngoài nước.

Lĩnh vực 3: Đảm bảo chất lượng về thực hiện chức năng

Chính sách và các tiêu chí tuyển sinh đại học và sau đại học được xác định rõ ràng và công khai theo đúng quy định của Bộ giáo dục và Đào tạo. Khi xây dựng, điều chỉnh chương trình dạy học, chuẩn đầu ra và các đề cương chi tiết học phần các chương trình đào tạo, Nhà trường đã khảo sát các bên liên quan để thu thập thông tin phục vụ việc đề xuất các giải pháp, cải tiến xây dựng, phát triển, đổi mới chương trình đào tạo. Triết lý giáo dục của Trường Đại học Thăng Long là: "Trung thực, nhân ái, trách nhiệm, hợp tác quốc tế, học tập suốt đời" và được phổ biến rộng rãi đến các bên liên quan. Nhà trường có hệ thống văn bản quy định về đánh giá người học, xây dựng và quản lý đề thi, ngân hàng đề thi được vận hành hiệu quả. Các hoạt động phục vụ và hỗ trợ người học với đội ngũ cán bộ, nhân viên hỗ trợ đủ trình độ tư vấn được triển khai đa dạng và phong phú. Chính sách thu hút cán bộ, giảng viên tham gia vào các hoạt động nghiên cứu khá hấp dẫn; số lượng công bố quốc tế có chất lượng tăng nhanh trong những năm gần đây. Hệ thống cơ sở dữ liệu và quy trình ghi nhận, lưu trữ và khai thác tài sản trí tuệ được vận hành. Nhà trường đã hợp tác với các trường đại học, các viện nghiên cứu trong và ngoài nước để triển khai hoạt động nghiên cứu với nhiều hình thức khác nhau: Ký kết các biên bản thoả thuận hợp tác, phối hợp triển khai nghiên cứu các đề tài nghiên cứu khoa học, tổ chức hội thảo khoa học; thực hiện các công bố khoa học chung. Các hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng đã có những tác động tích cực tới cán bộ, giảng viên, người học và các đối tượng thụ hưởng.

Lĩnh vực 4: Kết quả hoạt động

Hệ thống theo dõi, giám sát, đánh giá tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp, tỷ lệ thôi học, tỷ lệ học lại của các học phần của các chương trình đào tạo vận hành hiệu quả. Nhà trường có Quy định so chuẩn, đối sánh chất lượng giáo dục tại Trường Đại học Thăng Long và thực hiện việc đối sánh về loại hình, khối lượng và chất lượng nghiên cứu của đội ngũ giảng viên, cán bộ nghiên cứu giữa các khoa ngành trong Trường. Tác động của hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng được đo lường đánh giá hằng năm. Các chỉ tiêu hoạt động về đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng được xác lập hằng năm.

II. HỘI ĐỒNG KIẾN NGHỊ:

Lĩnh vực 1: Đảm bảo chất lượng về chiến lược

1. Nhà trường cần nghiên cứu để tìm ra được các phương thức đa dạng và phù hợp với từng đối tượng để tham vấn ý kiến các nhà sử dụng lao động, các tổ chức xã hội-nghề nghiệp khi rà soát và điều chỉnh Tầm nhìn, Sứ mạng của Nhà trường.

2. Quy chế làm việc của Hội đồng trường cần nhanh chóng được ban hành với chức trách nhiệm vụ/phân công cụ thể cho từng thành viên của Hội đồng cùng với chương trình/kế hoạch hoạt động của Hội đồng trường để đảm bảo các hoạt động của Hội đồng trường được vận hành thông suốt và tuân thủ Luật Giáo dục đại học.

3. Nhà trường cần ban hành mới Quy chế Tổ chức và Hoạt động của Trường và các văn bản liên quan theo các quy định của Luật Giáo dục đại học và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật.

4. Nhà trường cần định kỳ rà soát và đánh giá mức độ Nhà trường thực hiện các chỉ tiêu được xác định trong Chiến lược phát triển của Trường để kịp thời điều chỉnh các chỉ tiêu dựa trên kết quả đánh giá hằng năm theo hướng phù hợp với thực tiễn hoạt động và mức độ phát triển của Trường trong từng lĩnh vực nhằm đảm bảo tính khả thi của Chiến lược và Kế hoạch chiến lược phát triển của Trường.

5. Nhà trường cần có các phương thức phổ biến, truyền thông phù hợp để các đơn vị, cán bộ, giảng viên và nhân viên nắm chắc các chính sách về đào tạo nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng của Nhà trường.

6. Nhà trường cần rà soát và điều chỉnh các mục tiêu, chỉ tiêu và giải pháp phát triển đội ngũ giảng viên trong Chiến lược phát triển giai đoạn 2021-2025 và tầm nhìn 2030 để đảm bảo đạt được số lượng giảng viên có trình độ học hàm giáo sư, phó giáo sư và học vị tiến sỹ phù hợp với tiến trình phát triển quy mô, ngành nghề và trình độ đào tạo.

7. Nhà trường cần nghiên cứu về chính sách, cơ chế để tạo nguồn thu từ hoạt động chuyển giao công nghệ của Nhà trường.

8. Nhà trường cần rà soát, đánh giá tổng thể toàn diện về hoạt động đối ngoại của Trường trong giai đoạn liền kề để có cơ sở xây dựng các kế hoạch dài hạn, ngắn hạn về hoạt động đối ngoại, nhằm mở rộng và phát triển hoạt động đối ngoại của Nhà trường một cách hiệu quả hơn.

Lĩnh vực 2: Đảm bảo chất lượng về hệ thống

9. Nhà trường cần tổ chức đánh giá tổng thể một cách toàn diện về những tác động của Hệ thống/Mạng lưới đảm bảo chất lượng giáo dục của Trường tới từng hoạt động trong Trường để có những điều chỉnh, rút kinh nghiệm nhằm gia tăng hiệu quả hoạt động của Hệ thống đảm bảo chất lượng bên trong Nhà trường.

10. Nhà trường nên định kỳ tổ chức hội nghị/toạ đàm hoặc các chương trình giao lưu với các cơ sở giáo dục khác hoặc với các chuyên gia giàu kinh nghiệm về đảm bảo chất lượng để đội ngũ cán bộ, giảng viên, nhân viên tham gia làm công tác đảm bảo chất lượng của Trường có thêm cơ hội được giao lưu, học hỏi những kinh nghiệm tốt trong công tác đảm bảo chất lượng giáo dục, kiểm định chất lượng giáo dục của các cơ sở giáo

dục đại học khác hoặc của các chuyên gia có nhiều kinh nghiệm về đảm bảo chất lượng giáo dục.

11. Nhà trường cần xây dựng cơ sở dữ liệu quản lý và hỗ trợ công tác phục vụ cộng đồng một cách đồng bộ và thống nhất chung trong toàn Trường.

12. Nhà trường cần rà soát Chiến lược phát triển Trường, Chiến lược người học và phục vụ cộng đồng để xác định được cụ thể hơn các mục tiêu, giải pháp và các chỉ tiêu cần đạt để tạo lập cơ sở cho việc lập kế hoạch hoạt động và giám sát việc thực hiện hằng năm.

Lĩnh vực 3: Đảm bảo chất lượng về thực hiện chức năng

13. Nhà trường cần tăng cường hơn nữa việc điều tra đánh giá đúng nhu cầu đào tạo sau đại học và một số ngành đào tạo bậc đại học trong phân khúc thị trường lao động ở Hà Nội và các tỉnh khu vực Bắc bộ để xây dựng chỉ tiêu tuyển sinh các bậc đào tạo cho phù hợp với từng chương trình đào tạo.

14. Nhà trường cần sớm có quy hoạch phát triển các chương trình đào tạo trên cơ sở định hướng phát triển ngành nghề và các hệ đào tạo của Trường, phù hợp với Sứ mạng, mục tiêu và định hướng phát triển Nhà trường và nhu cầu của xã hội; cần khai thác sử dụng triệt để thông tin thu được từ khảo sát các bên liên quan khi phát triển chương trình đào tạo.

15. Nhà trường cần có những cải tiến trong cơ chế và chính sách khuyến khích việc học tập, nâng cao trình độ của cán bộ, giảng viên; có chính sách đủ mạnh để thu hút được đội ngũ giảng viên có kinh nghiệm, trình độ cao đến làm việc tại Trường nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giảng viên của Trường.

16. Nhà trường cần tiếp tục nghiên cứu để áp dụng lý thuyết trắc nghiệm hiện đại vào phân tích, đánh giá toàn bộ các phương pháp kiểm tra, đánh giá người học và xác định độ tin cậy, độ giá trị của các đề thi học phần để có những điều chỉnh phù hợp với từng học phần.

17. Nhà trường cần có hướng dẫn chung về việc rà soát đánh giá định kỳ chất lượng các hoạt động phục vụ, hỗ trợ người học.

18. Nhà trường cần cập nhật kịp thời vào Quy định quản lý hoạt động khoa học công nghệ của Trường những nội dung liên quan để đảm bảo tuân thủ đúng các quy định của Thủ tướng Chính phủ quy định về hoạt động khoa học và công nghệ trong cơ sở giáo dục đại học.

19. Nhà trường cần xây dựng các chỉ tiêu kế hoạch và giải pháp thực hiện đi kèm với chính sách hỗ trợ khai thác thương mại hóa các sản phẩm nghiên cứu khoa học để thúc đẩy cán bộ, giảng viên đăng ký bản quyền, bằng sáng chế nhãn hiệu từ các công trình và kết quả nghiên cứu và chủ động khai thác các sản phẩm nghiên cứu khoa học để thương mại hóa và chuyển giao công nghệ cho xã hội.

20. Nhà trường cần xây dựng các chính sách để mở rộng quan hệ hợp tác và thúc đẩy các hợp tác nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ với các tỉnh, thành phố, địa phương trong cả nước, ví dụ khai thác hiệu quả mạng lưới cựu sinh viên, học viên thành đạt của Nhà trường.

21. Nhà trường nên nghiên cứu và ứng dụng công nghệ thông tin trong việc tạo dựng cơ sở dữ liệu điện tử lưu giữ hồ sơ, thông tin về các hoạt động nói chung và về kết nối và phục vụ cộng đồng nói riêng.

Lĩnh vực 4: Kết quả hoạt động

22. Nhà trường cần có phân tích đầy đủ những nguyên nhân sâu xa của tình trạng tốt nghiệp chậm từng chương trình đào tạo để có các giải pháp hữu hiệu thúc đẩy gia tăng tỷ lệ tốt nghiệp sớm, tốt nghiệp đúng hạn, giảm số năm tốt nghiệp trung bình của nhiều ngành đào tạo của Trường.

23. Nhà trường cần có chính sách khuyến khích đặc biệt đối với những đầu tư trọng điểm cho các nhóm nghiên cứu mũi nhọn để gia tăng sản phẩm sáng tạo, thương mại hóa, thử nghiệm chuyển giao khoa học công nghệ và tăng nguồn thu từ khoa học công nghệ.

24. Nhà trường nên có các quy định/chế độ khuyến khích để động viên cán bộ, giảng viên tham gia các hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng trong đào tạo, nghiên cứu khoa học, phục vụ cộng đồng…

25. Nhà trường cần xây dựng một phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu thống nhất chung trong toàn Trường và giao cho một phòng chức năng của Trường là đầu mối để tích hợp toàn bộ các dữ liệu/thông tin nằm rải rác ở các đơn vị thành một cơ sở dữ liệu chung của Nhà trường phục vụ cho việc điều hành, quản lý hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học, phục vụ cộng đồng được thuận lợi và khoa học hơn.

Trên đây là các nhóm giải pháp thuộc kiến nghị của Hội đồng, Nhà trường cần đồng thời nghiên cứu sâu Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài để xây dựng các giải pháp triển khai thực hiện và phát triển các điều kiện đảm bảo chất lượng của Nhà trường. Vào giữa chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục, Nhà trường cần gửi báo cáo kết quả thực hiện cải tiến chất lượng đến Bộ Giáo dục và Đào tạo, cơ quan chủ quản và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam theo quy định. Chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục tiếp theo của Trường Đại học Thăng Long được tính từ ngày ban hành Quyết định công nhận cơ sở giáo dục đạt tiêu chuẩn chất lượng./.